

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2023/HNGĐ-ST
Ngày 12 - 01 - 2023
V/v: Ly hôn, tranh chấp
nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Quốc Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Hà và bà Đỗ Thị Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thành Trung - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Phạm Sỹ Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 123/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2022/QĐXX-ST ngày 18 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 19/2022/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1997; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 6 Đ, xã Ch, huyện L, tỉnh H; nơi cư trú: Thôn Th, xã Tr, huyện L, tỉnh H; có mặt.

2. Bị đơn: Anh Trần Đăng H, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn 6 Đ, xã Ch, huyện L, tỉnh H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản khai, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án của chị Nguyễn Thị Tr, nội dung vụ án như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Tr và anh Trần Đăng H lấy nhau hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nhân Hưng (nay là xã Trần Hưng Đạo), huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam vào ngày 14/5/2014. Sau ngày cưới, vợ chồng về chung sống cùng gia đình bố mẹ chồng tại thôn 6 Đức Yên, xã Chân Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

Chị Nguyễn Thị Tr trình bày, vợ chồng sống hạnh phúc đến giữa năm 2016 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh H ngoại tình với người phụ nữ

khác, chị nói chuyện với anh H thì bị anh H đánh đập. Hơn nữa vợ chồng chị còn mâu thuẫn về kinh tế, anh H đi làm nhưng không đưa tiền cho chị để chi tiêu sinh hoạt gia đình mà tất cả mọi chi phí sinh hoạt hàng ngày chị đều phải gánh vác, do đó vợ chồng mâu thuẫn ngày càng lớn. Vợ chồng chị ly thân từ cuối năm 2016 đến nay không ai còn quan tâm đến ai. Chị Tr xác định cuộc sống hôn nhân của vợ chồng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị và anh Trần Đăng H được ly hôn nhau.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Tr và anh Trần Đăng H có 02 con chung là cháu Trần Đăng H1, sinh ngày 10/6/2014, hiện cháu H1 đang ở với anh H và ông bà nội tại thôn 6 Đức Yên, xã Chân Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam; cháu thứ 2 là Trần Đăng Tr, sinh ngày 13/4/2016, hiện cháu Tr đang ở với chị Tr tại thôn Thọ Hoàn Nguyên, xã Trần Hưng Đạo, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

Trường hợp vợ chồng ly hôn, chị Tr có nguyện vọng nuôi cháu Trần Đăng Tr để anh H nuôi cháu Trần Đăng H; hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị Nguyễn Thị Tr và anh Trần Đăng H không có con riêng, không có con nuôi.

Về tài sản, công nợ và các vấn đề khác: Chị Nguyễn Thị Tr không yêu cầu Toà án giải quyết.

Theo bà Trần Thị Ó (mẹ đẻ anh Trần Đăng H) khai: Chị Nguyễn Thị Tr và anh Trần Đăng H lấy nhau hoàn toàn tự nguyện có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán vào năm 2014. Đến năm 2017 thì anh H phát hiện chị Tr ngoại tình với người đàn ông khác; anh H và gia đình bà đã khuyên bảo và tha thứ cho chị Tr nhưng chị Tr vẫn không thay đổi, chị Tr bỏ về nhà bố mẹ để sinh sống từ năm 2017 đến nay. Gia đình bà đã nhận được các văn bản tố tụng (thông báo thụ lý và các giấy triệu tập của Tòa án), bà và gia đình đã thông báo và giao các giấy tờ này cho anh H, nhưng vì lý do công việc nên anh H không đến Tòa án làm việc được.

Tòa án đã triệu tập anh Trần Đăng H đến Tòa án làm việc, tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh H vắng mặt không có lý do nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên toà:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Tr vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn với anh Trần Đăng H. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Tr có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Trần Đăng Tr để anh H nuôi cháu Trần Đăng H1; hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Về tài sản, công nợ và các vấn đề khác: Chị Nguyễn Thị Tr không yêu cầu Toà án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân có quan điểm như sau:

Về việc tuân theo pháp luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào phòng nghị án là đúng quy định pháp luật. Đối với bị đơn, anh Trần Đăng H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng bị đơn không thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình, vắng mặt tại các phiên họp, phiên toà sơ thẩm.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị xử lý hôn giữa chị Nguyễn Thị Tr và anh Trần Đăng H; về con chung: Giao chị Tr nuôi dưỡng cháu Trần Đăng Tr; giao anh H nuôi cháu Trần Đăng H1; hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Về tài sản, công nợ và các vấn đề khác: do các đương sự không yêu cầu nên không xem xét. Nguyên đơn phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem tại phiên tòa, ý kiến của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Tr thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự, tại phiên toà bị đơn là anh Trần Đăng H vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định pháp luật.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Tr và anh Trần Đăng H là hợp pháp. Sau ngày cưới, vợ chồng chung sống đến giữa năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn do khó khăn về kinh tế, hơn nữa chị Tr nghi ngờ anh H ngoại tình với người phụ nữ khác nên dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng cãi chửi nhau; vợ chồng đã ly thân từ cuối năm 2016 đến nay, không ai còn quan tâm đến ai. Xét mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên giải quyết ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Tr và anh Trần Đăng H là phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Tr và anh Trần Đăng H có 02 con chung là cháu Trần Đăng H1 và cháu Trần Đăng Tr. Hiện cháu H1 đang ở với anh H và ông bà nội, cháu Tr đang ở với chị Trang. Cuộc sống của các cháu đều đảm bảo, ổn định; quá trình giải quyết vụ án chị Tr có nguyện vọng xin nuôi dưỡng cháu Tr, cháu H1 xin được ở với anh H. Xét thấy đề nghị của chị Tr và nguyện vọng của cháu H1 là chính đáng và không làm sáo trộn cuộc sống học tập của các cháu, Hội đồng xét xử thấy nên giao cháu Tr cho chị Tr tiếp tục nuôi dưỡng, giao cháu H1 cho anh H nuôi dưỡng là phù hợp.

[4] Về tài sản, công nợ và các vấn đề khác: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Tr và anh Trần Đăng H.

2. Về con chung: Giao cháu Trần Đăng Tr, sinh ngày 13/4/2016 cho chị Nguyễn Thị Tr tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho tới khi cháu Tr đủ 18 tuổi; giao cháu Trần Đăng H1, sinh ngày 10/6/2014 cho anh Trần Đăng H tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho tới khi cháu H1 đủ 18 tuổi.

Chị Nguyễn Thị Tr và anh Trần Đăng H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Tr phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. Đối trừ vào tiền tạm ứng án phí chị Tr đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số AA/2021/0001074 ngày 03/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Tr được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Trần Đăng H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS Lý Nhân;
- UBND xã Trần Hưng Đạo;
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ + văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Quốc Huy